

Danh mục thửa đất đấu giá quyền sử dụng đất

(Kèm theo Phương án đấu giá Quyền sử dụng đất được Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu phê duyệt tại Quyết định số 1597/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2026)

STT	Tên khu đất	Địa chỉ	Vị trí	Tờ bản đồ	Thửa đất số	Vị trí	Loại đất theo quy hoạch	Đất thương mại dịch vụ tại đô thị (m2)	Giá đất theo NQ 100/NQ-HĐND của HĐND tỉnh ngày 09/12/2025 (đồng/m2)	Hệ số	Giá cụ thể	Giá khởi điểm
1	Thửa đất số 30 Khu đất phổ thương mại giáp đường đại lộ Lê Lợi	Phường Tân Phong	VT1	80	30	VT1	TMD	224,6	4.550.000	1,1	5.005.000	1.124.123.000
2	Thửa đất số 31 Khu đất phổ thương mại giáp đường đại lộ Lê Lợi	Phường Tân Phong	VT1	80	31	VT1	TMD	224,8	4.550.000	1,1	5.005.000	1.125.124.000
3	Thửa đất số 36 Khu đất phổ thương mại giáp đường đại lộ Lê Lợi	Phường Tân Phong	VT1	80	36	VT1	TMD	224,5	4.550.000	1,1	5.005.000	1.123.622.500
4	Thửa đất số 37 Khu đất phổ thương mại giáp đường đại lộ Lê Lợi	Phường Tân Phong	VT1	80	37	VT1	TMD	224,3	4.550.000	1,1	5.005.000	1.122.621.500
5	Thửa đất số 44 Khu đất phổ thương mại giáp đường đại lộ Lê Lợi	Phường Tân Phong	VT1	80	44	VT1	TMD	224,4	4.550.000	1,1	5.005.000	1.123.122.000
6	Thửa đất số 45 Khu đất phổ thương mại giáp đường đại lộ Lê Lợi	Phường Tân Phong	VT1	80	45	VT1	TMD	224,2	4.550.000	1,1	5.005.000	1.122.121.000
7	Thửa đất số 60 Khu đất phổ thương mại giáp đường đại lộ Lê Lợi	Phường Tân Phong	VT1	80	60	VT1	TMD	338,6	4.550.000	1,1	5.005.000	1.694.693.000
8	Thửa đất số 95 tại tổ 9 (giáp doanh nghiệp Bảo Ân) tiếp giáp phố Đồng Khởi	Phường Tân Phong	VT1	68	95	VT1	TMD	1.120,0	1.120.000	1,1	1.232.000,0	1.379.840.000
9	Thửa đất xây dựng Viện kiểm sát (cũ) tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo	Phường Đoàn Kết	VT1	3	40	VT1	TMD	501,7	3.220.000	1,1	3.542.000,0	1.777.021.400
	Tổng							3.307,1				11.592.288.400